

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ
BẢN THÂN – TUẦN LỄ DINH DƯỠNG

Thời gian thực hiện: 4 Tuần - Từ ngày 06/ 10 đến 31/10/2025

Mục tiêu		Nội dung	Hoạt động	ĐC BX
TT	Mục tiêu			
I. Lĩnh vực phát triển thể chất				
1. Phát triển vận động				
a. Thực hiện được các động tác phát triển nhóm cơ và hô hấp				
1	- Trẻ biết thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh.	- Hô hấp: Hít vào thở ra, thổi bóng. - Tay: Đưa 2 tay lên cao, sang 2 bên, Co và duỗi tay. - Lung, bụng, lườn: Quay sang trái, sang phải; cúi người về phía trước. - Chân: Ngồi xổm, đứng lên, Bật tại chỗ.	* Thể dục sáng. - Hô hấp: Hít vào thở ra, thổi bóng. - Tay: + Đưa 2 tay lên cao, sang 2 bên. + Co và duỗi tay. - Lung, bụng, lườn: + Quay sang trái, sang phải + Cúi người về phía trước. - Chân: + Ngồi xổm, đứng lên. + Bật tại chỗ.	
b. Thể hiện kỹ năng vận động cơ bản và các tổ chức trong vận động				
2	- Trẻ có kỹ năng giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: Đi khụy gối.	- Đi khụy gối.	* Hoạt động học:Thể dục: Đi khụy gối * Hoạt động chơi: TC: Đàn chuột con.	
7	- Trẻ có khả năng thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: Bò chui qua cổng.	- Bò chui qua cổng.	*HĐH: Thể dục: Bò chui qua cổng * Hoạt động chơi: TC Mưa to mưa nhỏ.	
c. Thực hiện và phối hợp được các cử động của bàn tay, ngón tay, phối hợp tay- mắt.				
10	- Trẻ phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt trong một số hoạt động: + Trẻ biết tết sợi đôi + Tự cài, cởi cúc, xâu,buộc dây giày.	- Cài, cởi cúc, xâu, buộc dây. + Sử dụng đôi bàn tay di chuột chơi các trò chơi vui học Kidsmart.	- Hoạt động lao động: Giờ thay quần áo, trẻ tự cài, cởi cúc, xâu, buộc dây giày. * Hoạt động phòng vi tính - Trẻ vào và chơi trò chơi: Máy tạo thời tiết	

Mục tiêu		Nội dung	Hoạt động	ĐC BX
TT	Mục tiêu			
	+ Sử dụng đôi bàn tay di chuột chơi các trò chơi vui học Kidsmart.		như có thể tạo ra 1 ngày nóng, một ngày lạnh, một ngày mát. - Trẻ biết chơi và làm ra sản phẩm ghi nhiệt độ ngày mát, một ngày nóng.	
2. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe <i>a. Trẻ biết một số món ăn, thực phẩm thông thường và ích lợi của chúng đối với sức khỏe.</i>				
11	- Trẻ biết một số thực phẩm cùng nhóm: + Thịt, cá, ...có nhiều chất đạm. + Rau, quả chín có nhiều vitamin.	- Nhận biết một số thực phẩm thông thường trong các nhóm thực phẩm (trên tháp dinh dưỡng).	*Hoạt động học: - GDDD và SK: Nhận biết một số thực phẩm thông thường theo 4 nhóm thực phẩm. * Hoạt động ăn: Trò chuyện trong giờ ăn trưa, ăn phụ về các nhóm thực phẩm giàu chất đạm, vitamin... * Hoạt động chơi: - Trò chơi mới: Trò chơi học tập: Chở lương thực qua cầu - Hoạt động trải nghiệm : Trải nghiệm về tuần lễ dinh dưỡng	
12	- Trẻ nói được tên một số món ăn hàng ngày và dạng chế biến đơn giản: rau có thể luộc, nấu canh; thịt có thể luộc, rán, kho; gạo nấu cơm, nấu cháo...	- Nhận biết dạng chế biến đơn giản của một số thực phẩm, món ăn hàng ngày của bé: Rau có thể luộc, nấu canh; thịt có thể luộc, rán, kho; gạo nấu cơm, nấu cháo...	*Hoạt động học: DDSK: Trò chuyện về cách chế biến một số thực phẩm, món ăn đơn giản truyền thống của địa phương * Hoạt động ăn: - Trò chuyện với trẻ về các món ăn hàng ngày và cách chế biến món ăn đơn giản rau luộc, thịt luộc, rán... * Hoạt động chiều: Xem video và trò chuyện với trẻ về các món ăn hàng ngày và dạng chế biến đơn giản.	

Mục tiêu		Nội dung	Hoạt động	ĐC BX
TT	Mục tiêu			
13	- Trẻ biết ăn để cao lớn, khoẻ mạnh, thông minh và biết ăn nhiều loại thức ăn khác nhau để có đủ chất dinh dưỡng.	- Nhận biết các bữa ăn trong ngày (bữa sáng, bữa trưa, bữa tối) và ích lợi của ăn uống đủ lượng và đủ chất. - Nhận biết sự liên quan giữa ăn uống với bệnh tật (ỉa chảy, sâu răng, suy dinh dưỡng, béo phì...)	* Hoạt động ăn - Trò chuyện để trẻ biết các bữa ăn trong ngày (bữa sáng, bữa trưa, bữa tối) và ích lợi của ăn uống đủ lượng và đủ chất. * Hoạt động chiều: - Xem video và hình ảnh để trẻ biết về bệnh ỉa chảy, sâu răng, suy dinh dưỡng và béo phì...	
<i>b. Trẻ thực hiện được một số việc tự phục vụ trong sinh hoạt</i>				
14	- Trẻ thực hiện được một số việc khi được nhắc nhở: + Tự rửa tay bằng xà phòng + Tự lau mặt, đánh răng. - Tự thay quần, áo khi bị ướt, bẩn.	- Rèn luyện thao tác rửa tay bằng xà phòng - Tập đánh răng, lau mặt.	* Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh: - Cho trẻ rửa tay trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh - Cho trẻ rửa mặt sau khi ăn xong, sau khi ngủ dậy, hướng dẫn trẻ cách rửa mặt đúng cách. * Hoạt động chơi: - Chơi buổi chiều cho trẻ tập mô phỏng cách đánh răng đúng cách. - Cho trẻ thực hiện 6 bước rửa tay bằng xà phòng.	
15	- Trẻ tự cầm bát, thìa xúc ăn gọn gàng không rơi vãi, đổ thức ăn.	- Tự cầm bát, thìa xúc ăn gọn gàng không rơi vãi, đổ thức ăn.	* Hoạt động ăn: Nhắc trẻ tự cầm thìa, bát ăn, khi ăn phải gọn gàng không để rơi vãi, đổ thức ăn.	
<i>c. Trẻ có một số hành vi và thói quen tốt trong sinh hoạt và giữ gìn sức khỏe.</i>				
17	- Trẻ có một số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh khi được nhắc nhở: + Vệ sinh răng miệng, đeo khẩu trang đúng	- Tập luyện một số thói quen tốt về giữ gìn sức khỏe: Vệ sinh răng miệng đeo khẩu trang đúng cách, đội mũ khi	* Hoạt động chơi: - Cho trẻ tập mô phỏng cách đánh răng đúng cách, cách đeo khẩu trang đúng cách.	

Mục tiêu		Nội dung	Hoạt động	ĐC BX
TT	Mục tiêu			
	cách, đội mũ khi ra nắng, mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh, đi dép giày khi đi học.	ra nắng, mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh, đi dép giày khi đi học. - Lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh thân thể, vệ sinh môi trường đối với sức khỏe con người.	- Trò chuyện với trẻ phải đội mũ khi ra nắng, mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh, đi dép giày khi đi học. Lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh thân thể, vệ sinh môi trường đối với sức khỏe của bản thân trẻ	
18	- Trẻ có một số hành vi tốt trong vệ sinh khi được nhắc nhở: + Đi vệ sinh đúng nơi quy định. + Bỏ rác đúng nơi qui định.	- Đi vệ sinh đúng nơi quy định. - Bỏ rác đúng nơi qui định.	* Hoạt động chơi: Giờ đón và trả trẻ: Cô trò chuyện và giáo dục trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định. * Hoạt động vệ sinh: Trò chuyện với trẻ biết giữ gìn vệ sinh bỏ rác đúng nơi quy định, đi vệ sinh đúng nơi quy định.	
<i>d. Trẻ biết một số nguy cơ không an toàn và phòng tránh.</i>				
20	- Trẻ nhận ra bàn là, bếp đang đun, phích nước nóng... là nguy hiểm, không đến gần; biết những vật sắc, nhọn là nguy hiểm và không nên nghịch.	- Trẻ nhận biết nguồn lửa, nguồn nhiệt và một số vận dụng có thể cháy, nổ, như (bếp đang đun, các thiết bị điện...) là nơi nguy hiểm không đến gần và biết cách phòng tránh không nên nghịch.	* Hoạt động chơi: - Giờ đón và trả trẻ: Trò chuyện với trẻ về một số nơi không an toàn và giáo dục trẻ không được chơi gần ao, sông suối, kênh mương nước...	
21	- Trẻ nhận ra những nơi như: Hồ, ao, sông suối, mương nước, bể chứa nước... là nơi nguy hiểm, không được chơi gần.	- Nhận biết và phòng tránh những nơi nguy hiểm ,(không chơi gần nơi ao, suối, kênh mương, bể chứa nước...)	- Trò chuyện với trẻ về nguồn lửa, nguồn nhiệt và một số vận dụng có thể cháy, nổ, như (bếp đang đun, các thiết bị điện...) là nơi nguy hiểm không đến gần và biết cách phòng tránh không nên nghịch. * Hoạt động chiều: - Cho trẻ xem video Nhận biết và phòng tránh những nơi không an toàn cho bản thân như ao, sông,	

Mục tiêu		Nội dung	Hoạt động	ĐC BX
TT	Mục tiêu			
			suối, kênh mương.. những vật dụng nguy hiểm đến tính mạng. - Dạy trẻ kỹ năng sống: Phòng chống tai nạn do điện giật, cháy nổ (bếp đang đun, các thiết bị điện...).	
22	- Trẻ biết một số hành động nguy hiểm và phòng tránh khi được nhắc nhở: + Không cười đùa trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt. + Không ăn thức ăn có mùi ôi; không ăn lá, quả lạ.. không uống rượu bia, cà phê; không tự ý uống thuốc khi không được phép của người lớn.	- Nhận biết một số hành động nguy hiểm như: Không cười đùa trong khi ăn, uống, khi ăn các loại quả có hạt. - Nhận biết không ăn thức ăn ôi thiu, không uống rượu bia, ăn lá, quả lạ, không tự ý uống thuốc khi không được phép của người lớn.	* Hoạt động ăn: Trò chuyện và giáo dục với trẻ một số hành động nguy hiểm: Không cười đùa trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt. * Hoạt động chiều: Trò chuyện với trẻ không được ăn thức ăn ôi thiu, không uống rượu bia, không ăn lá, quả lạ, không tự ý uống thuốc khi không được phép của người lớn.	
II. Phát triển nhận thức Khám phá khoa học <i>a. Xem xét và tìm hiểu đặc điểm của các sự vật, hiện tượng.</i>				
26	- Trẻ biết phối hợp các giác quan để xem xét sự vật, hiện tượng như kết hợp nhìn, sờ, ngửi, nếm...để tìm hiểu đặc điểm của đối tượng.	- Chức năng các giác quan và các bộ phận khác của cơ thể.	* Hoạt động học: KPKH: Trải nghiệm các giác quan và bộ phận trên cơ thể. * Hoạt động chơi: TCM: TCHT: Nhận đúng tên mình.	
2. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán <i>d. Trẻ biết nhận biết hình dạng.</i>				
44	- Trẻ biết chỉ ra các điểm giống, khác nhau của các hình (Hình tròn và tam giác, vuông và chữ nhật)	- So sánh sự khác nhau và giống nhau của các hình: Hình tròn, hình tam giác, hình vuông và hình chữ nhật.	* Hoạt động học: Toán - So sánh sự giống và khác nhau của các hình :hình vuông, hình chữ nhật,tam giác, hình tròn	
<i>e. Trẻ nhận biết vị trí trong không gian và định hướng thời gian.</i>				

Mục tiêu		Nội dung	Hoạt động	ĐC BX
TT	Mục tiêu			
46	- Trẻ biết sử dụng lời nói và hành động để chỉ vị trí của đồ vật so với người khác.	- Xác định vị trí của đồ vật so với bản thân trẻ và so với bạn khác (phía trước - phía sau; phía trên – phía dưới; phía phải - phía trái).	* Hoạt động học :Toán: - Xác định phía trước-phía sau ; phía trên phía dưới ; phía phải, phía trái của đồ vật so với bản thân. - Xác định phía trước-phía sau ; phía trên-phía dưới ; phía phải,- phía trái của đồ vật so với bạn khác. * Hoạt động chơi: - Trẻ chơi thực hành xác định vị trí của các đồ vật so với bản thân trẻ và so với bạn khác trong không gian.	
3. Khám phá xã hội <i>a. Nhận biết bản thân, gia đình, trường lớp mầm non và cộng đồng.</i>				
48	- Trẻ biết nói họ và tên, tuổi, giới tính, dân tộc của bản thân khi được hỏi, trò chuyện.	- Họ tên, tuổi, giới tính, dân tộc, đặc điểm bên ngoài, sở thích của bản thân.	* Hoạt động học - KHXH: Bạn và Tôi. * Hoạt động chơi: - Trong giờ đón trẻ, trả trẻ cho trẻ giới thiệu về tên, tuổi, giới tính, dân tộc, đặc điểm bên ngoài, sở thích của bản thân.	
III. PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ 1. Nghe hiểu lời nói				
59	- Trẻ biết lắng nghe và trao đổi với người đối thoại.	- Nghe hiểu nội dung các câu đơn, câu mở rộng, câu phức - Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi. - Nghe các bài hát quen thuộc của địa phương như inh lá ơi, xòe hoa..., bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi.	* Lồng ghép trong các hoạt động trong ngày của trẻ. * Trong giờ đón và trả trẻ: Tăng cường tiếng việt: sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên... * Hoạt động chơi: - Chơi góc: + Góc xây dựng: Xây công viên nước, xây bể bơi... + Góc phân vai: Bán	

Mục tiêu		Nội dung	Hoạt động	ĐC BX
TT	Mục tiêu			
			hàng, gia đình, bác sĩ.. * Hoạt động chiều: Kể cho trẻ nghe câu truyện phù hợp với trẻ và nghe các bài hát về địa phương như inh lá ơi, xòe hoa..., bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè...	
2. Sử dụng lời nói trong cuộc sống hàng ngày				
64	- Trẻ đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao về chủ đề: Bản thân.	- Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè về chủ đề: Bản thân.	* Hoạt động học: - Văn học: Thơ + Tâm sự của cái mũi. + Bé ơi. + Dinh dưỡng của bé - Đồng dao: Tay đẹp, rên rên rần rần.	
65	Trẻ biết kể chuyện có mở đầu kết thúc về chủ đề: Bản thân.	- Kể lại truyện đã được nghe về chủ đề: Bản thân.	* Hoạt động học: văn học: Truyện: Cái mồm. (TCTV: Đám đương, lải nhải, công bằng).	
66	- Trẻ biết bắt chước giọng nói, điệu bộ của nhân vật trong truyện.	- Đóng kịch.		
67	- Trẻ biết sử dụng các từ như mời cô, mời bạn, cảm ơn, xin lỗi... trong giao tiếp	- Nói và thể hiện cử chỉ, điệu bộ, nét mặt phù hợp với yêu cầu, hoàn cảnh giao tiếp.	* Tất cả các hoạt động trong ngày của trẻ. * Hoạt động ăn: Tăng cường tiếng việt: Nghe, hiểu và nói chính xác từ: Mời cô, mời bạn, cảm ơn.	
68	- Trẻ biết điều chỉnh giọng nói phù hợp với hoàn cảnh khi được nhắc nhở.	- Sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép.	* Hoạt động chơi: - Chơi góc: Trẻ nói đủ nghe không ảnh hưởng đến nhóm khác. - Chơi ngoài trời: Trẻ cần nói rõ ràng để bạn cùng nhóm nghe và phối hợp	
3. Làm quen với việc đọc – viết				

Mục tiêu		Nội dung	Hoạt động	ĐC BX
TT	Mục tiêu			
72	- Trẻ biết nhận ra ký hiệu thông thường trong cuộc sống: nhà vệ sinh, cấm lửa, nơi nguy hiểm, cấm hút thuốc lá...	- Làm quen với một số ký hiệu thông thường trong cuộc sống (nhà vệ sinh, lối ra, nơi nguy hiểm, biển báo giao thông: đường cho người đi bộ...).	*Hoạt động vệ sinh. - Giờ vệ sinh : Trẻ làm quen với các ký hiệu của trẻ, ký hiệu nhà vệ sinh, lối ra. - Tăng cường tiếng việt : Nghe, hiểu và nói chính xác các từ : Nhà vệ sinh nam, nhà vệ sinh nữ...	

IV. PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM VÀ KỸ NĂNG XÃ HỘI.

1. Thể hiện ý thức bản thân.

74	- Trẻ nói được tên, tuổi, giới tính, dân tộc của bản thân, tên bố, tên mẹ.	- Tên, tuổi, giới tính, dân tộc của bản thân, Tên bố, mẹ.	* Hoạt động học: - KPXH: Bạn và tôi * Hoạt động chơi: Giờ đón trả trẻ: Trẻ tự giới thiệu tên tuổi, giới tính của bản thân, tên bố, tên mẹ. Nói sở thích, khả năng của bản thân, những điều bé không thích.	
75	- Trẻ nói được điều bé thích, không thích, những việc gì bé có thể làm được.	- Nói sở thích, khả năng của bản thân. Những điều bé không thích		

2. Thể hiện sự tự tin, tự lực.

77	- Trẻ biết cố gắng hoàn thành công việc được giao(Trục nhật, dọn đồ chơi).	- Thực hiện và hoàn thành những yêu cầu của lớp, trường, những nhiệm vụ cô giáo giao.	* Hoạt động học: - Làm quen với toán: Cho trẻ tự chia bảng, chia rổ - Tạo hình: Cho trẻ tự phát rổ bút, phát giấy khi cô giáo giao. * Hoạt động chơi: Chơi ngoài trời, chơi góc...tự lấy và cất đồ chơi. * Hoạt động ăn ngủ: Kê và cất bàn ghế, ghép và cất xốp, chiếu. Lấy và cất gối, chăn.	
----	---	---	---	--

3. Nhận biết và thể hiện cảm xúc, tình cảm với con người, sự vật, hiện tượng xung quanh.

Mục tiêu		Nội dung	Hoạt động	ĐC BX
TT	Mục tiêu			
78	- Trẻ nhận biết được cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên qua nét mặt, lời nói, cử chỉ, qua tranh, ảnh.	- Nhận biết một số trạng thái cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói, tranh ảnh.	* Hoạt động học: PTCXXH :Trạng thái cảm xúc của bé(vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên) - Tất cả các hoạt động trong ngày của trẻ.	
79	- Trẻ biết biểu lộ một số cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên.	- Biểu lộ trạng thái cảm xúc, tình cảm phù hợp qua cử chỉ, giọng nói; trò chơi; hát, vận động; vẽ, nặn, xếp hình.		
4. Hành vi và qui tắc ứng xử xã hội				
84	- Trẻ biết nói lời cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép.	- Lắng nghe ý kiến của người khác, sử dụng lời nói và cử chỉ lễ phép. có hành vi ứng xử tốt với cô với bạn. - Phân biệt hành vi “đúng”-“sai” “tốt” - “xấu”.	* Thực hiện trong các hoạt động trong ngày	
85	- Trẻ chú ý nghe khi cô nói, bạn nói.			
5. Quan tâm đến môi trường				
90	- Trẻ biết bỏ rác đúng nơi qui định.	- Giữ gìn vệ sinh môi trường (bỏ rác vào thùng rác, nhặt lá sân trường, vườn cây...)	- Hoạt động lao động: Trẻ nhặt lá sân trường Bỏ rác vào thùng rác. - Hoạt động chơi: Đón trẻ trò chuyện với trẻ biết giữ gìn vệ sinh môi trường không xả rác bừa bãi, nhặt lá sân trường...	
V. PHÁT TRIỂN THẨM MỸ				
1. Cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước vẻ đẹp của thiên nhiên, cuộc sống và các tác phẩm nghệ thuật.				
93	- Trẻ chú ý nghe thích thú (Hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe và đọc thơ, đồng dao, tục ngữ; thích nghe và kể	- Thích nghe đọc thơ, đồng dao, tục ngữ; thích nghe và kể câu chuyện về chủ đề: Bản thân	*Hoạt động học: - Âm nhạc: + Dạy hát: Mừng sinh nhật + DVĐMH: Tập đếm. Mời bạn ăn	

Mục tiêu		Nội dung	Hoạt động	ĐC BX
TT	Mục tiêu			
	câu chuyện về chủ đề: Bản thân.		+ Nghe hát: Năm ngón tay ngoan, thật đáng yêu. * Hoạt động phòng âm nhạc: - Trẻ hát: Mừng sinh nhật, Tập đếm - Văn học: + Thơ: Tâm sự của cái mũi, bé ơi. + Truyện: Cái mồm. - Đồng dao: Tay đẹp, rên rên râng râng.	
94	- Trẻ thích thú, ngắm nhìn, chỉ, sờ và sử dụng các từ gọi cảm nói lên cảm xúc của mình (về màu sắc, hình dáng...) của các tác phẩm tạo hình.	- Thích thú ngắm nhìn, chỉ, sờ và sử dụng các từ gọi cảm nói lên cảm xúc của mình (về màu sắc, hình dáng...) của các tác phẩm tạo hình.	* HĐH: Tạo hình: + In hình bàn tay của bé. + Trang trí khung ảnh của bé(EDP). *HĐH: Chơi góc NT làm tranh trang phục, vẽ các khuôn mặt của bé.	
2. Một số kĩ năng trong hoạt động âm nhạc và hoạt động tạo hình				
95	- Trẻ biết hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát (các bài hát đặc sắc của địa phương) trong chủ đề Bản thân qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ...	- Nghe và nhận ra các loại nhạc khác nhau: nhạc thiếu nhi, dân ca (các bài hát đặc sắc với địa phương) - Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát trong chủ đề Bản Thân	* Hoạt động học: Âm nhạc - Dạy hát: Mừng sinh nhật * Hoạt động phòng âm nhạc: - Trẻ hát: Mừng sinh nhật, Tập đếm - Trẻ xướng âm các nốt nhạc.	
96	- Trẻ có khả năng vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa) trong chủ	- Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc trong chủ đề Bản thân	* Hoạt động học: Âm nhạc: DVD: Tập đếm * Hoạt động chơi: - Chơi góc NT: Hát các bài hát trong chủ đề - Trò chơi âm nhạc: Tai	

Mục tiêu		Nội dung	Hoạt động	ĐC BX
TT	Mục tiêu			
	đề Bản thân		ai tình, đi theo tiếng nhạc.	
97	- Trẻ biết phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm.	- Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên để tạo ra các sản phẩm về chủ đề bản thân.	* Hoạt động học: Tạo hình. + In hình bàn tay của bé. + Trang trí khung ảnh của bé (EDP).	
102	- Trẻ biết nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, đường nét, hình dáng.	- Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng/ đường nét	* Hoạt động học : Tạo hình + In hình bàn tay của bé. + Trang trí khung ảnh của bé (EDP) * Hoạt động chơi: Chơi góc nghệ thuật, chơi ngoài trời...	
3. Thể hiện sự sáng tạo khi tham gia các hoạt động nghệ thuật				
105	- Trẻ biết nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích.	- Tự chọn dụng cụ, nguyên vật liệu sẵn có ở địa phương như : Rơm, chai, lọ, hạt... để tạo ra sản phẩm theo ý thích về chủ đề bản thân - Nói lên ý tưởng tạo hình của mình.	* Hoạt động học: Tạo hình: + In hình bàn tay của bé. + Trang trí khung ảnh của bé (EDP) * Hoạt động chơi: Chơi góc nghệ thuật: Làm tranh trang phục, vẽ các khuôn mặt của bé.	

Ngày 01 tháng 10 năm 2025

TỔ PHÓ

GIÁO VIÊN

Cà Thị Hương

Võ Hải Yến